

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia  
phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi  
năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 668/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Bổ sung khoản 6 vào Mục III Quyết định số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1733/UBND-CTMTQG ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 năm 2024, 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, KHĐT (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- VP Điều phối CTMTQG DTTS-UBND (để p/h);
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TW (để p/h);
- Các sở GDĐT (để t/h);
- Các Vụ: KHTC, GDTX, GDTH; Cục NG&CBQLGD; Ban QLCD; VP Bộ (TTTT&SK); Báo GDTĐ, HVQLGD; (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ GDDT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phạm Ngọc Thương**



**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển  
kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi  
năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2139/QĐ-BGDĐT ngày 14 / 8 /2024  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình); Quyết định số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 668/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Bổ sung khoản 6 vào Mục III Quyết định số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1733/UBND-CTMTQG ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 năm 2024, 2025; Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 của Bộ GDĐT (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định nhiệm vụ cụ thể đối với từng nội dung hoạt động do Bộ GDĐT chủ trì để triển khai thực hiện Chương trình;

- Phân công rõ trách nhiệm đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện và sản phẩm/kết quả cần đạt trong việc triển khai từng nội dung nhiệm vụ để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ được giao.

## 2. Yêu cầu

- Các đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành Kế hoạch có chất lượng, đúng tiến độ;
- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

## II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ

### 1. Nội dung

**1.1. Tiểu dự án 2 - Dự án 4:** Đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực công tác dân tộc

**a) Nội dung nhiệm vụ 1:** Dự án Đầu tư xây dựng Khoa Y dược - Trường Đại học Tây Nguyên (định hướng phát triển thành Trường Đại học Y Dược Tây Nguyên).

**b) Nội dung nhiệm vụ 2:** Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập cho Trường Đại học Tây Bắc.

**c) Nội dung nhiệm vụ 3:** Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và tăng cường trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập tại Trường Hữu nghị 80.

**d) Nội dung nhiệm vụ 4:** Dự án Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đào tạo Trường Hữu nghị T78.

**1.2. Tiểu dự án 1 - Dự án 5:** Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (HSBT) và xóa mù chữ (XMC) cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS)

**a) Nội dung nhiệm vụ 1:** Công tác điều hành của Ban Chỉ đạo

- Điều hành và duy trì các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo;
- Tổ chức hội thảo, hội nghị Tổng kết triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Bộ GDĐT chủ trì thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Dự án 5.1; Dự án 4.2 tại các địa phương làm cơ sở để xây dựng đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho giai đoạn 2026-2030;

- Xây dựng các báo cáo liên quan đến nhiệm vụ quản lý và điều hành của Ban Chỉ đạo.

**b) Nội dung nhiệm vụ 2:** Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) các trường PTDTNT, trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT

- Xây dựng tài liệu, in và cấp phát, số hóa tài liệu;



- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL, GV các trường PTDTNT, trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT.

**c) Nội dung nhiệm vụ 3:** XMC cho người dân ở vùng đồng bào DTTS

- Thẩm định, hoàn thiện Bộ công cụ đánh giá về tái mù chữ ở vùng đồng bào DTTS và tổ chức thực nghiệm bộ công cụ tại một số địa phương;

- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp thực hiện công tác xóa mù chữ tại thôn/bản vùng đồng bào DTTS;

- Tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học Chương trình xóa mù chữ;

- Tập huấn về đánh giá học viên học Chương trình xóa mù chữ theo Thông tư số 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Truyền thông, tuyên truyền về hoạt động XMC cho người dân vùng đồng bào DTTS và các hoạt động liên quan đến nội dung do Bộ GDĐT được giao chủ trì thuộc Chương trình.

**1.3. Dự án 10:** Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS và miền núi. Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

**Nội dung hoạt động:**

- Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hướng dẫn địa phương thực hiện các nội dung do Bộ GDĐT chủ trì năm 2025 thuộc Chương trình.

- Truyền thông về các nội dung, nhiệm vụ do Bộ GDĐT chủ trì thuộc Chương trình.

**2. Nhiệm vụ triển khai thực hiện** (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Vụ Giáo dục dân tộc**

- Là đơn vị thường trực, chủ trì triển khai, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, đề xuất phân bổ kế hoạch kinh phí gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt;

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện Chương trình theo Kế hoạch.

**2. Vụ Giáo dục thường xuyên**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác XMC cho người dân ở vùng đồng bào DTTS;

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì về đơn vị thường trực theo quy định.

### **3. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

Chủ trì thẩm định dự toán và thực hiện quy trình phân bổ kinh phí theo quy định.

### **4. Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan**

- Văn phòng Bộ phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ;

- Các đơn vị liên quan thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì theo quy định.

### **5. Ban quản lý các dự án của Bộ (Ban QLCDA)**

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Tiểu Dự án 2 - Dự án 4 theo Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản hồi về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục dân tộc) để kịp thời xử lý. /.

# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

## Phụ lục

### DANH MỤC KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 2139 /QĐ-BGDĐT ngày 14/8 /2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tổng số nhiệm vụ: 29 nhiệm vụ.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
<b>I</b>	<b>Công tác điều hành của Ban Chỉ đạo (tổng cộng: 06 nhiệm vụ)</b>				
1	Điều hành và duy trì các hoạt động thường xuyên	Vụ GDDT	2025	Tổ chức các cuộc họp BCD, xây dựng các báo cáo, tham dự các chuyến công tác với BCD trung ương, Chính phủ, Quốc hội và các bộ ngành	QĐ số 270/QĐ-BGDĐT ngày 13/01/2022; QĐ số 693 ngày 14/3/2022; QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022
2	Tổ chức hội thảo, hội nghị Tổng kết triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thuộc CTMTQG DTTS giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Vụ GDDT	2025	Tổ chức hội thảo, hội nghị	Nghị quyết số 88/2018/QH14 ngày 18/11/2019; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2022; QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021
3	Khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Dự án 5.1 tại các địa phương làm cơ sở để xây dựng đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ CTMTQG DTTS giai đoạn 2026-2030	Vụ GDDT	2025	Báo cáo đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030 (Dự án 5.1)	Nghị quyết số 88/2018/QH14 ngày 18/11/2019; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2022; QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021
4	Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện và đánh giá tiến độ giải ngân kinh phí giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở đề xuất nhiệm vụ và kinh phí giai đoạn 2026-2030 đối với Dự án 4.2	Vụ KHTC	2025	Báo cáo đánh giá tiến độ giải ngân kinh phí được cấp đến năm 2025 thuộc tiêu dự án 2 - dự án 4 của khoa Y dược thuộc Trường Đại học Tây Nguyên; Trường Đại học Tây Bắc; Trường hữu nghị T78 và Trường Hữu nghị 80	Theo chức năng nhiệm vụ của Vụ KHTC và phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022



TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
5	Khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh trường PTDTNT, trường PTDTBT	Vụ KHTC	2025	Báo cáo đánh giá thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh vùng đồng bào DTTS&MN và chế độ cho học sinh trường PTDTNT, PTDTBT (02 báo cáo của 02 địa phương thực hiện khảo sát)	Theo chức năng nhiệm vụ của Vụ KHTC
6	Xây dựng báo cáo giải ngân kinh phí và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025 tại các địa phương	Vụ KHTC	2025	Báo cáo giải ngân kinh phí và đánh giá tình hình thực hiện KH năm 2025 tại các địa phương	Theo chức năng nhiệm vụ của Vụ KHTC và phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022
<b>II</b>	<b>Tiểu dự án 2 - Dự án 4 (tổng cộng: 04 nhiệm vụ)</b>				
1	Dự án Đầu tư xây dựng Khoa Y dược - Trường Đại học Tây Nguyên (định hướng phát triển thành Trường Đại học Y Dược Tây Nguyên)	Ban QLCDA	2025	- Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; - Lựa chọn nhà thầu giai đoạn thi công xây dựng; - Khởi công xây dựng công trình.	- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - Quyết định số 981/QĐ-BGDĐT ngày 28/3/2024.
2	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập cho Trường Đại học Tây Bắc	Ban QLCDA	2025	- Hoàn thành dự án. Đáp ứng mục tiêu đầu tư dự án; - Hạ tầng cơ sở vật chất được cải tạo, sửa chữa; trang thiết bị đầu tư mới hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập, nâng cao năng lực quản lý, đào tạo.	- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - Quyết định số 4547/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2023.
3	Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và tăng cường trang thiết bị hỗ trợ hoạt động giảng dạy, học tập tại Trường Hữu nghị 80	Ban QLCDA	2025	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01/07/2023; - QĐ số 1052/QĐ-BGDĐT ngày 02/4/2024.



TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
4	Dự án Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đào tạo Trường Hữu nghị T78	Ban QLCTDA	2025	- Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; - Khởi công xây dựng công trình.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2765/QĐ-BGDĐT ngày 25/09/2023.
<b>III</b>	<b>Tiểu dự án 1 - Dự án 5 (tổng cộng: 15 nhiệm vụ)</b>				
1	<b>Hoạt động 1: Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV các trường PTDTNT, trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT (tổng cộng: 06 nhiệm vụ)</b>				
1.1	Biên soạn tài liệu hướng dẫn và tập huấn cho cán bộ quản lí, giáo viên trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT cấp Tiểu học về dạy học phát triển năng lực cho học sinh Tiểu học thông qua thực hành trải nghiệm trong môn Tiếng Việt, Môn Toán	Vụ GDTH	2025	- Báo cáo kết quả khảo sát; - Tài liệu được biên soạn: + Tài liệu hướng dẫn dạy học phát triển năng lực cho học sinh Tiểu học thông qua thực hành trải nghiệm trong môn Tiếng Việt cho cán bộ quản lí, giáo viên trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT cấp Tiểu học. + Tài liệu hướng dẫn dạy học phát triển năng lực cho học sinh Tiểu học thông qua thực hành trải nghiệm trong môn Môn Toán cho cán bộ quản lí, giáo viên trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT cấp Tiểu học. - Hội nghị tập huấn bồi dưỡng.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện NQ 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023; - Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
1.2	Biên soạn tài liệu, tập huấn CBQL, GV các trường PTDTNT, PTDTBT về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với học sinh trường PTDTNT, PTDTBT	Vụ GDTrH	2025	- Tài liệu tập huấn được biên soạn; - Tổ chức tập huấn; - Báo cáo kết quả tập huấn.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022.
1.3	Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ việc dạy - học trực tuyến trong trường PTDTNI, trường PTDTBT, trường phổ thông có HSBT	Cục CNTT	2025	- Tài liệu tập huấn được biên soạn; - Tổ chức tập huấn; - Báo cáo kết quả tập huấn.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022.
1.4	Tổ chức tập huấn, in ấn, cấp phát sổ tay hỏi đáp nâng cao hiệu quả công tác triển khai thực hiện các quy định về chế độ chính sách cho CBQL, giáo viên, nhân viên trong các trường PTDTNT, PTDTBT và trường phổ thông có HSBT	Cục NG&CBQLGD	2025	- Các cuộc tập huấn; - Sổ tay hỏi đáp chính sách được in, cấp phát đến các nhà trường.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Nghị định 84/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; - Nghị quyết số 109/2023/QH15 của Quốc hội; - Kết luận số 83-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị về cải cách tiền lương
1.5	Biên soạn tài liệu, xây dựng học liệu điện tử, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL về quản trị rủi ro trong quá trình tổ chức dạy học, giáo dục ở trường PTDTNT, PTDTBT và phổ thông có HSBT	Cục NG&CBQLGD	2025	- Các cuộc tập huấn; - Học liệu điện tử được đưa lên hệ thống TEMIS của Bộ.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Thông tư 14/2028/Tt-BGDĐT về Chuẩn Hiệu trưởng.



TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
1.6	Khảo sát, xây dựng tài liệu, tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho CBQL các trường PTDTNT, PTDTBT về quản lý chất lượng giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018	HVQLGD	2025	- Biên soạn tài liệu và tổ chức bồi dưỡng tập huấn CBQL các trường PTDTNT, PTDTBT; - Báo cáo đánh giá hiệu quả bồi dưỡng.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Quyết định số 382/QĐ-BGDĐT Chương trình bồi dưỡng CBQLGD.
2	<b>Hoạt động 2: Xóa mù chữ (XMC) cho người dân ở vùng đồng bào DTTS (tổng cộng: 09 nhiệm vụ)</b>				
2.1	Thẩm định, hoàn thiện Bộ công cụ đánh giá về tái mù chữ ở vùng đồng bào DTTS và tổ chức thực nghiệm bộ công cụ tại một số địa phương	Vụ GDTX	2025	- Bộ công cụ đánh giá về tái mù chữ được thẩm định và hoàn thiện; - Kết quả tổ chức thực nghiệm tại một số địa phương có người tái mù chữ.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; - Đề án “Phát triển kinh tế xã hội gắn với bảo vệ an ninh quốc phòng địa bàn Tây Nguyên”.
2.2	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp thực hiện công tác xóa mù chữ tại thôn/bản vùng đồng bào DTTS	Vụ GDTX	2025	- Báo cáo khảo sát đánh giá thực trạng công tác xóa mù chữ và tái mù chữ tại các địa phương có tỷ lệ người mù chữ cao; - Đề xuất giải pháp thực hiện công tác xóa mù chữ tại các thôn, bản, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022; - Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”; - Đề án “Phát triển kinh tế xã hội gắn với bảo vệ an ninh quốc phòng địa bàn Tây Nguyên”; - Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
2.3	Tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học Chương trình xóa mù chữ	Vụ GDTX	2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu về đổi mới phương pháp dạy học Chương trình xóa mù chữ đã được thẩm định;</li> <li>- Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán được tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học Chương trình xóa mù chữ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021;</li> <li>- QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022;</li> <li>- Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình XMC;</li> <li>- Bộ Tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình XMC giai đoạn 1 và giai đoạn 2.</li> </ul>
2.4	Tập huấn về đánh giá học viên học Chương trình xóa mù chữ theo Thông tư số 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Vụ GDTX	2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu về đánh giá học viên học Chương trình XMC Thông tư 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ GDĐT đã được thẩm định;</li> <li>- CBQL, GV cốt cán cấp tỉnh được tập huấn về đánh giá học viên học Chương trình XMC theo Thông tư số 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022 của Bộ GDĐT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021;</li> <li>- QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 09/8/2022;</li> <li>- Thông tư số 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2023;</li> <li>- Thông tư 10/2022/TT-BGDĐT ngày 12/7/2022.</li> </ul>
2.5	Vận hành, quản trị chuyên trang, sản xuất, tổng hợp thông tin tuyên truyền về hoạt động xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Văn phòng Bộ (TTTT&SK)	2025	Tin, bài, ảnh, video clip phóng sự	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021;</li> <li>- QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022;</li> <li>- QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.</li> </ul>





TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
2.6	Truyền thông, tuyên truyền về hoạt động xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	Văn phòng Bộ (TTTT&SK)	2025	Tin, bài, ảnh, video clip phóng sự	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
2.7	Hội thảo giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, tôn vinh điển hình tiên tiến trong công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS năm 2025	Văn phòng Bộ (TTTT&SK)	2025	Hội thảo, tin, bài, ảnh, video clip phóng sự	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
2.8	Tập huấn nghiệp vụ truyền thông, tuyên truyền cho phóng viên về công tác xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025	Văn phòng Bộ (TTTT&SK)	2025	Kết quả tập huấn, tin, bài, ảnh, video clip phóng sự	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
2.9	Triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền về xóa mù chữ cho người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Báo Giáo dục và Thời đại	2025	Tin, ảnh, bài viết đăng trên Báo Giáo dục và Thời đại (điện tử, báo in, chuyên trang)	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
IV	<b>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS và miền núi. Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình (tổng cộng: 04 nhiệm vụ)</b>				

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành (năm)	Sản phẩm/kết quả	Căn cứ đề xuất nhiệm vụ
1	Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện CTMTQG tại địa phương do Tổ công tác phân công	Vụ GDĐT	2025	Báo cáo kết quả kiểm tra	QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
2	Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá nội dung tiểu dự án 1 - Dự án 5 do Bộ GDĐT chủ trì	Vụ GDĐT	2025	Thông báo kết quả kiểm tra	QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022
3	Tuyên truyền về củng cố, phát triển hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT, trường phổ thông có học sinh ở bán trú tại tiểu dự án 1 – Dự án 5	Báo Giáo dục và Thời đại	2025	Tin, ảnh, bài viết đăng trên Báo Giáo dục và Thời đại (điện tử, báo in, chuyên trang)	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.
4	Tuyên truyền về các tấm gương điển hình tiên tiến, các cách làm hay, hiệu quả trong triển khai thực hiện các nội dung do Bộ GDĐT chủ trì thuộc Chương trình	Báo Giáo dục và Thời đại	2025	Tin, ảnh, bài viết đăng trên Báo Giáo dục và Thời đại (điện tử, báo in, chuyên trang)	- QĐ số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; - QĐ số 693/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2022; - QĐ số 2182/QĐ-BGDĐT ngày 9/08/2022.